

Số: 249/KH-UBND

Hòa An, ngày 21 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã Hòa An

Thực hiện Kế hoạch số 1012/KH-SYT ngày /8/2026 của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân xã Hòa An ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu trên Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, đồng bộ, xuyên suốt, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, theo dõi, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em trên địa bàn xã.

- Kịp thời phát hiện, bổ sung, điều chỉnh các thông tin còn thiếu, sai lệch, trùng lặp, không còn phù hợp; đối soát thông tin với cơ sở dữ liệu dân cư, hộ tịch và các nguồn dữ liệu có liên quan.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát, xác minh, cập nhật dữ liệu phải được thực hiện nghiêm túc, chính xác, đúng quy định; không tự ý sửa, xóa hoặc thay đổi thông tin khi chưa có căn cứ xác minh.

- Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc rà soát, xác minh và cập nhật dữ liệu.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, Văn phòng HĐND&UBND xã, Trạm Y tế, các thôn và các lực lượng có liên quan.

- Bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân của trẻ em và các đối tượng có liên quan trong quá trình rà soát, cập nhật và khai thác dữ liệu.

- Hoàn thành các nhiệm vụ theo đúng tiến độ của Kế hoạch cấp trên.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện các hoạt động làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống đối với Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản (SKBMTE/SKSS) và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở đảm bảo các tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh dữ liệu cho các CSDL; đảm bảo liên thông, đồng bộ cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia của Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các nền tảng quản lý khác theo quy định.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu trên 90% tài khoản trên Hệ thống thông tin lĩnh vực SKBMTE/SKSS liên thông thành công từ các phần mềm Quản lý thông tin bệnh viện (HIS); đảm bảo dữ liệu được làm sạch, chuẩn hóa.

- Phần đầu trên 90% trẻ em dưới 16 tuổi được tạo lập hồ sơ, điều tra cập nhật dữ liệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp. Thực hiện đối soát dữ liệu với C06 để đảm bảo tiêu chí Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt. Hoàn thành trước ngày 15/9/2026.

- Hoàn thành liên thông, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia của Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các nền tảng quản lý khác theo quy định trước ngày 30/9/2026

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Làm giàu, làm sạch đối với Hệ thống thông tin lĩnh vực SKBMTE/SKSS

a) Tăng cường chỉ đạo và triển khai hoạt động

- Trạm Y tế xã rà soát, kiểm tra các hồ sơ đã được liên thông từ phần mềm HIS đến Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản; kịp thời phát hiện, chỉnh sửa hoặc đề nghị chỉnh sửa các hồ sơ có thông tin sai lệch, thiếu thông tin, hồ sơ thử nghiệm (Test) hoặc hồ sơ nhập thủ công chưa đúng quy định, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác và thống nhất. Tập trung rà soát các khó khăn, vướng mắc trong quá trình liên thông dữ liệu; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dữ liệu, phần đầu 100% hồ sơ phát sinh thuộc lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản được cập nhật, liên thông đầy đủ theo quy định.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện Chiến dịch; kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Trạm Y tế xã định kỳ báo cáo kết quả rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu; phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để UBND xã tổng hợp, báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên xem xét, hướng dẫn.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị, lớp tập huấn và các hoạt động hướng dẫn chuyên môn do Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

b) Rà soát, chuẩn hóa hệ thống tài khoản

- Giao Trạm Y tế xã rà soát thông tin tài khoản trên Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản thuộc phạm vi quản lý, tập trung vào các nội dung:

+ Rà soát, đề nghị bổ sung tài khoản đối với trường hợp cơ sở chưa được cấp tài khoản;

+ Rà soát, đề nghị chỉnh sửa thông tin đối với tài khoản có thông tin chưa chính xác, chưa đầy đủ;

+ Rà soát, đề nghị loại bỏ các tài khoản của cơ sở không còn cung cấp dịch vụ sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản nhưng vẫn còn trên hệ thống.

- Tổng hợp các trường hợp cần cấp mới, điều chỉnh hoặc loại bỏ tài khoản, báo cáo UBND xã và phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Sở Y tế để được hướng dẫn, hỗ trợ xử lý theo quy định.

- Thực hiện rà soát, chuẩn hóa hệ thống tài khoản; kịp thời tổng hợp, báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên đối với những nội dung vượt thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

2. Làm giàu, làm sạch đối với Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở

a) Công tác chỉ đạo

- Thành lập Tổ dữ liệu gồm lãnh đạo UBND xã, lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, công chức phụ trách tư pháp - hộ tịch, Trạm Y tế, Công chức phụ trách công tác trẻ em, cộng tác viên và trưởng thôn. Tổ này chịu trách nhiệm xác minh các trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi theo địa bàn, thu thập thông tin trẻ theo biểu mẫu thu thập để nhập dữ liệu trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

- Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát dữ liệu Trẻ em trên hệ thống quản lý phần mềm trẻ em tại cơ sở, giao nhiệm vụ cụ thể về thu thập, cập nhật, làm sạch dữ liệu trẻ em cho người làm công tác trẻ em để triển khai nhiệm vụ, phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan xác minh trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Đảm bảo hoàn thành việc cập nhật làm sạch dữ liệu trẻ em hoàn thành đúng thời gian quy định.

- Công an xã phối hợp xác minh số định danh/CCCD, tình trạng cư trú, thay đổi địa chỉ, trường hợp trùng/nghe trùng, trường hợp đã chuyển đi không còn ở địa bàn hoặc chưa xác minh nhân thân.

- Văn phòng HĐND&UBND xã phân công công chức Tư pháp - Hộ tịch phối hợp xác minh khai sinh, thay đổi hộ tịch, dữ liệu trẻ em mới sinh, thông tin cha/mẹ/người giám hộ, trường hợp đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái hoạt động.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật

Đối với các lỗi kỹ thuật trên phần mềm, các cơ quan, đơn vị tổng hợp lỗi theo đường link sau:

<https://docs.google.com/spreadsheets/d/1vmQPAsDPSiKgDVI-CRQRPHyIi7-9jnFt/edit?gid=314307330#gid=314307330> để được các cán bộ kỹ thuật của Cục Bà mẹ và Trẻ em hỗ trợ.

c) Thu thập bổ sung thông tin trẻ em

- Thu thập danh sách trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn từ nguồn dữ liệu Hộ tịch - Tư pháp; nguồn dữ liệu khai sinh (đối với trẻ mới sinh); rà soát với CSDL dân cư (Công an) trên địa bàn để cung cấp cho đầu mỗi người làm công tác trẻ em tại xã.

- Người làm công tác trẻ em nhập dữ liệu trên phần mềm; đảm bảo đầy đủ các trường yêu cầu, đúng nội dung đã xác minh. Phối hợp với công chức phụ trách Tư pháp - hộ tịch, Công an xã, Trạm Y tế thực hiện rà soát, đối soát sau giai đoạn khi có dữ liệu, trong đó lưu ý:

+ Trẻ mới sinh, khai sinh, thay đổi địa chỉ, người giám hộ, trẻ chuyển đi/đã mất.

+ Số định danh cá nhân/CCCD đối với hồ sơ thiếu, sai hoặc nghi sai.

+ Xác minh tình trạng cư trú, chuyển đi, không còn ở địa bàn.

+ Xác minh trường hợp trùng/nghi trùng nhân thân.

+ Xác minh trường hợp đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái hoạt động.

+ Xác minh trẻ em, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ được trợ giúp.

+ Xác minh địa chỉ, người đại diện, người chăm sóc trẻ.

3. Thực hiện quy trình làm sạch dữ liệu

a. Bước 1. Sao lưu dữ liệu

Thực hiện sao lưu tại thời điểm bắt đầu chiến dịch để làm căn cứ so sánh trước - sau. Toàn bộ thao tác chỉnh sửa, cập nhật, gộp, tách, xóa, khóa hồ sơ phải có nhật ký xử lý.

b. Bước 2. Đánh giá chất lượng dữ liệu

Đánh giá các nhóm lỗi: thiếu trường bắt buộc; sai định dạng; sai logic nghiệp vụ; trùng lặp tuyệt đối; nghi trùng tương đối; dữ liệu không còn sống hoặc không đúng trạng thái hiện tại; dữ liệu rác/test; sai danh mục dùng chung hoặc sai địa giới hành chính.

c. Bước 3. Chuẩn hóa danh mục và định dạng

Chuẩn hóa danh mục địa giới hành chính, mã cơ sở y tế, mã cơ sở tiêm chủng, mã cơ sở thực phẩm, mã đơn vị nhân sự, danh mục giới tính, dân tộc, trạng thái hồ sơ, loại dịch vụ, loại đối tượng; chuẩn hóa họ tên, ngày tháng, CCCD/số định danh, số điện thoại, địa chỉ, mã cơ sở, mã địa bàn, mã giấy phép/chứng chỉ.

d. Bước 4. Xử lý trùng lặp

Trùng tuyệt đối được xử lý tập trung theo quy tắc đã được phê duyệt. Trùng tương đối phải chuyển về đơn vị phát sinh dữ liệu hoặc địa phương để xác minh trước khi gộp, tách hoặc xóa.

đ. Bước 5. Bổ sung dữ liệu thiếu

Dữ liệu thiếu được bổ sung từ dữ liệu đã có trong hệ thống của Bộ Y tế; dữ liệu từ CSDL quốc gia về dân cư, hộ tịch, bảo hiểm, địa giới, cơ sở y tế hoặc

hệ thống liên quan theo cơ chế được phê duyệt; hồ sơ nghiệp vụ tại các đơn vị chuyên ngành; kết quả xác minh thực địa của UBND xã, Công an xã, tư pháp - hộ tịch, Trạm Y tế và cộng tác viên.

e. Bước 6. Duy trì dữ liệu sống:

Sau chiến dịch, mỗi CSDL có quy trình cập nhật thường xuyên, dashboard cảnh báo lỗi mới, cơ chế báo cáo định kỳ và đầu mối chịu trách nhiệm duy trì chất lượng dữ liệu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu theo kế hoạch
- Tham mưu thành lập Tổ dữ liệu cấp xã và phân công nhiệm vụ cho các thành viên.
- Chủ trì rà soát dữ liệu trẻ em trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.
- Phối hợp với Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trạm Y tế và các thôn xác minh, đối soát thông tin.
- Hướng dẫn người làm công tác trẻ em, cộng tác viên và trưởng thôn thực hiện rà soát, thu thập thông tin.
- Theo dõi tiến độ thực hiện; tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản.
- Thực hiện liên thông dữ liệu từ phần mềm HIS đến Hệ thống thông tin lĩnh vực SKBMTE/SKSS; làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu trên Hệ thống theo hướng dẫn.
- Phối hợp xác minh thông tin trẻ em và các trường hợp có liên quan đến lĩnh vực sức khỏe.
- Kịp thời phản ánh các lỗi kỹ thuật, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.
- Cử cán bộ làm đầu mối phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong quá trình thực hiện.

3. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Cử công chức phụ trách Tư pháp - Hộ tịch phối hợp cung cấp, rà soát thông tin khai sinh, trẻ mới sinh.
- Xác minh thông tin cha, mẹ, xác minh các trường hợp trẻ đã mất nhưng dữ liệu trên hệ thống chưa được cập nhật.
- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan hoàn thiện dữ liệu.

4. Công an xã

- Phối hợp rà soát, xác minh số định danh cá nhân/CCCD và tình trạng cư trú của trẻ em. Xác minh các trường hợp trùng, nghi trùng thông tin nhân thân.
- Xác minh các trường hợp thay đổi địa chỉ, chuyển đi nơi khác, không còn cư trú tại địa bàn.
- Hỗ trợ đối soát dữ liệu trẻ em với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

Phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý khi có yêu cầu; tạo điều kiện để Tổ dữ liệu hoàn thành nhiệm vụ được giao; cử cán bộ tham gia tổ dữ liệu khi có yêu cầu.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp rà soát danh sách trẻ em dưới 16 tuổi đang cư trú thực tế trên địa bàn.
- Cung cấp, xác minh thông tin trẻ em và hộ gia đình.
- Phối hợp xác minh các trường hợp trẻ chuyển đi, chuyển đến, thay đổi nơi cư trú, trẻ đã mất hoặc thông tin có sai lệch.
- Trưởng thôn và cộng tác viên phối hợp với Tổ dữ liệu trong quá trình xác minh thực tế.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã Hòa An. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện, bảo đảm Chiến dịch được thực hiện thực chất, đúng tiến độ, đúng quy trình. Trong quá trình triển khai nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và các thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TT Đảng ủy xã; (báo cáo)
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch UBND xã
- Các Phó CT UBND xã;
- Chánh VP HĐND&UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục IV; (thực hiện)
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hương